TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2026/QĐST- DS	*Quảng Trị, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 179/2025/TLST - DS ngày 13/11/2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Công ty cổ phần M1 (JUPITER); địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T - Tổng Giám đốc; đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M - Giám đốc trung tâm xử lý nợ *(Theo văn bản Ủy quyền số 04/2025/UQ-TGĐ ngày 05/12/2024 của ông Hoàng Anh T – TGĐ Jupiter cho ông Phan Huy M – GĐTT Xử lý nợ)*; đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị H - Cán bộ xử lý nợ *(Theo văn bản Ủy quyền số 15107/2025/UQ-XLN-JUPITER ngày 12/10/2025 của ông Phan Huy M – GĐTT Xử lý nợ)*; địa chỉ: Tầng B, số E T, phường Đ, Quảng Trị.

2. Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: Tòa V, số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội; đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L – Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và Xử lý nợ pháp lý *(Theo văn bản Ủy quyền số 38a/2024/UQ-CTQT ngày 01/6/2024 của Ngô Chí D)*; đại diện theo ủy quyền từ ông Đỗ Hoàng L: Ông Nguyễn Như G – Trưởng phòng Xử lý nợ Pháp lý tích hợp 2 – Khối thu hồi và xử lý

nợ *(Theo văn bản Ủy quyền số 03/2025/UQ-GĐTT ngày 01/3/2025 của Đỗ Hoàng L)*; đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hoàng Vũ L1 – Cán bộ xử lý nợ *(Theo văn bản Ủy quyền số 1128/2025/UQN-PLTH2 ngày 05/11/2025 của ông Nguyễn Như G – Trưởng phòng Xử lý nợ Pháp lý tích hợp 2 – Khối thu hồi và xử lý nợ)*; địa chỉ: Tầng B, số E T, phường Đ, Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Ông Mai Văn H1, sinh năm 1971 và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Đ, Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về tiền gốc và lãi:* Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số: LD2436102007 (10347510) ngày 26/12/2024; Giấy đề nghị giải ngân ngày 26/12/2024 giữa Ngân hàng TMCP V và ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1. Ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1 phải thanh toán cho Công ty Cổ phần M1 (JUPITER) Ngân hàng TMCP V (V1), tổng số tiền tính đến ngày 12/01/2026, cụ thể: Nợ gốc: 1.190.000.000 đồng; Nợ lãi: 114.869.942 đồng (lãi trong hạn: 25.052.328 đồng, lãi quá hạn: 76.413.727 đồng, lãi chậm trả: 13.403.887 đồng). Tổng cộng 1.304.869.942 đồng. Cụ thể tỷ lệ trả nợ như sau:

+ Ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1 thanh toán cho Công ty M1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi liên quan theo Hợp đồng cho vay nêu trên tính đến ngày 12/01/2026 với tỷ lệ 95%: Tổng số tiền: 1.239.626.445 đồng, trong đó: Nợ gốc: 1.130.500.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 23.799.712 đồng, lãi quá hạn: 72.593.041 đồng, lãi chậm trả: 12.733.693 đồng.

+ Ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1 thanh toán cho Ngân hàng V2 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi liên quan theo Hợp đồng cho vay nêu trên tính đến ngày 12/01/2026 với tỷ lệ 5%: Tổng số tiền: 65.243.497 đồng, trong đó: Nợ gốc: 59.500.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.252.616 đồng, lãi quá hạn: 3.820.686 đồng, lãi chậm trả: 670.194 đồng.

2.2. *Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên:* Các bên đương sự thỏa thuận, thống nhất đến ngày 23/02/2026 ông H1, bà T1 sẽ thanh toán hết toàn bộ nợ gốc, lãi theo tỷ lệ nêu trên cho Công ty Cổ phần M1 (JUPITER) và Ngân hàng TMCP V (V1).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập Biên bản hòa giải thành là ngày 13/01/2026, ông H1, bà T1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng cho vay số: LD2436102007 (10347510) ngày 26/12/2024; Giấy đề nghị giải ngân ngày 26/12/2024 giữa Ngân hàng TMCP V và ông H1, bà T1 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ vay.

2.3. *Về tài sản thế chấp bảo đảm cho khoản vay:* Trường hợp ông Mai Văn H1 và bà Hoàng Thị T1 vi phạm thời hạn trả nợ thì được coi như vi phạm toàn bộ thỏa thuận thì Công ty Cổ phần M1 (JUPITER) và Ngân hàng TMCP V có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án áp dụng các biện pháp cần thiết để kê biên, xử lý các tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1 đang thế chấp đảm bảo cho khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng, cụ thể như sau:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 63, tờ bản đồ số: 18, địa chỉ: xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình cũ (nay là xã Q, tỉnh Quảng Trị), diện tích 219,9m^2 (Đất ở tại nông thôn). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 713938, số vào sổ cấp GCN: CS03372 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q cấp ngày 25/5/2021 cho ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1. Tài sản thế chấp cho Ngân hàng TMCP V (V1) căn cứ theo: Hợp đồng thế chấp số LN2212207872230 ngày 22/12/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ (Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp số LN2212207872230 ngày 22/12/2022) ngày 02/02/2024 được công chứng tại Văn phòng C; đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Q, tỉnh Quảng Bình (nay là Chi nhánh Văn phòng Đ, tỉnh Quảng Trị) ngày 23/12/2022.

Tại sơ đồ hiện trạng thực tế sử dụng đất và tài sản trên đất của bị đơn theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên thế chấp, hiện không có tranh chấp với ai: Phía Bắc giáp thửa đất số 61 có kích thước 21,99m (điểm 1-2); phía Nam giáp thửa đất số 65 có kích thước 22,00m (điểm 3-4); phía Đông giáp đường giao thông có kích thước 10,00m (điểm 2-3); phía Tây giáp đất thủy lợi có kích thước 10,00m (điểm 4-1). (Có sơ đồ kèm theo quyết định).

2.4. *Về chi phí tố tụng:* Ông H1, bà T1 thỏa thuận tự nguyện chịu toàn bộ chi phí tố tụng số tiền 4.000.000 đồng, đã nộp đầy đủ.

2.5. *Về án phí:*

- Ông Mai Văn H1, bà Hoàng Thị T1 thỏa thuận chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm số tiền 25.573.049 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Công ty Cổ phần M1 (M1) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần M1 (J) số tiền tạm ứng án phí 23.525.569 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E, số: 0001673 ngày 12/11/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Trị.

- Ngân hàng TMCP V (V2) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V (V2) số tiền tạm ứng án phí 1.537.331 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E, số: 0001674 ngày 12/11/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án Dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- VKSND KV 1 - Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 1 – Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(*Các hội thẩm nhân dân)*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Minh

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã Lộc Ninh, TP. Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Minh